



Magna™ CTX

Dầu tuần hoàn

Mô tả

Castrol Magna™ CTX là dầu tuần hoàn được pha chế từ các dầu gốc chất lượng cao và các phụ gia tăng cường tính năng làm việc. Dây sản phẩm Magna CTX có độ bền màng dầu cao, tính chống rỉ, chống mài mòn, chống cào xước, chống ô-xi hóa và tách nước xuất sắc.

Công dụng

Dầu tuần hoàn Magna CTX được thiết kế để dùng cho các hệ thống ổ đỡ MORGOIL™ của các trục đỡ được chế tạo bởi Primetal (Morgan Construction Company), Danieli, SMS Demag và các hãng khác. Loại dầu này đạt hoặc vượt các tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn Primetal (trước đây là Morgan Construction Company), bản hiệu chỉnh số 1.1 (27/01/2005)
- Tiêu chuẩn Danieli N. 0.000.001- bản hiệu chỉnh số 15
- Tiêu chuẩn dầu bôi trơn ổ đỡ SMS X-Roll® SN 180-3 (Tháng 4/2016)

Magna CTX 100 được khuyến cáo dùng cho các máy cán thép thanh không lật tốc độ cao với một hệ thống bôi trơn tuần hoàn. Trong các máy cán thép thanh không lật dùng hai hệ thống bôi trơn, dầu có độ nhớt cao hơn được dùng cho các giá cán thô tốc độ thấp và dầu có độ nhớt thấp hơn được dùng cho các giá cán tinh tốc độ cao.

Các dầu nhớt có độ nhớt cao trong dây sản phẩm này cũng thích hợp để bôi trơn cho các máy làm giấy nhờ có tính bền nhiệt/ bền ô-xi hóa, tính chống rỉ, tách nước và chống mài mòn/ cào xước tốt. Trong ứng dụng này, dầu sẽ bôi trơn các bánh răng/ ổ đỡ cho hầu hết các vị trí bôi trơn kể cả các ổ đĩa trong máy sấy.

Magna CTX còn thích hợp cho các hệ thống bôi trơn ổ đỡ trong các máy cán sơ cấp và các máy cán nhỏ.

Lợi điểm

- Chỉ số độ nhớt cao.
- Bền ô-xi hóa, giúp kéo dài tuổi thọ sử dụng dầu
- Tính bền thủy phân tuyệt vời trong trường hợp dầu bị tạp nhiễm nước
- Tính lọc tốt trong điều kiện bị nhiễm nước
- Tính tách nước tốt
- Chống rỉ tốt và khuynh hướng ăn mòn đồng thấp
- Độ bền màng dầu cao và tính năng chống mài mòn xuất sắc để bảo vệ tốt chống mài mòn cho các ổ đỡ và chống cào xước bánh răng trong điều kiện tải trọng khắc nghiệt
- Ít tạo cặn cac-bon giúp giảm thiểu đóng cặn ở các ổ đỡ và duy trì độ sạch của dầu trong những điều kiện vận hành khắc nghiệt
- Tính lọc hiệu quả với tất cả các loại lọc dầu, kể cả lọc dầu có lõi bằng đất sét.

Các đặc trưng tiêu biểu

Thử nghiệm	Phương pháp	Đơn vị	CTX 100	CTX 150	CTX 220	CTX 320	CTX 460	CTX 680
Cấp độ nhớt ISO	-	-	100	150	220	320	460	680
Khối lượng riêng ở 15°C	ISO 12185/ASTM D4052	kg/m ³	888	890	898	903	900	900
Độ nhớt động học ở 40°C	ISO 3104/ASTM D445	mm ² /s	100	150	220	320	460	680
Độ nhớt động học ở 100°C	ISO 3104/ASTM D445	mm ² /s	11.3	14.6	19.2	24.6	31.2	38.6
Chỉ số độ nhớt	ISO 2909/ASTM D2270	-	98	>95	>95	96	96	>90
Điểm rót chảy	ISO 3016/ASTM D97	°C	-21	-18	-18	-15	-12	-9
Điểm chớp cháy cốc hở	ISO 2592/ASTM D92	°C	240	240	240	250	250	260
Điểm chớp cháy cốc kín	ISO 2719/ASTM D93	°C	220	220	220	226	226	230
Tính tạo bọt - Trình tự I	ISO 6247/ASTM D892	ml/ml	10/0	10/0	0/0	0/0	0/0	0/0
Tính tạo bọt - Trình tự II	ISO 6247/ASTM D892	ml/ml	35/0	30/0	0/0	25/0	10/0	20/0
Tính tạo bọt - Trình tự III	ISO 6247/ASTM D892	ml/ml	0/0	30/0	0/0	0/0	0/0	0/0
Tính tách nước @ 82°C (40/37/3)	ISO 6614/ASTM D1401	min	10	10	10	10	15	15
Thử rỉ (24 giờ, nước cất)	ISO 7120/ASTM D665A	Đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Thử rỉ (24 giờ, nước biển tổng hợp)	ISO 7120/ASTM D665B	Đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Ăn mòn đồng - 3 giờ @ 100°C	ISO 2160/ASTM D130	Đánh giá	1a	1a	1a	1a	1a	1a
Ô-xi hóa RPVOT	ASTM D2272/IP 229	Phút	330	348	311	286	261	-
Tải hàn dính 4 bi/ Chỉ số mài mòn	ASTM D2783	kgf	160/ 39.6	160/ 32.6	160/ 40.4	160/ 40.8	160/ 40.3	160/ 40.5
Tải hàn dính 4 bi - Đường kính vết mòn (15 or 40 kgf / 75°C / 1200 rpm / 1 hr)	ASTM D4172	mm	0.38	0.39	0.44	0.45	0.47	0.44
Thử tải chống cào xước FZG- A/8.3/90	ISO 14635-1	Cấp hỏng	>12	>12	>12	>12	>12	>12

Trên đây là những số liệu tiêu biểu với sai số thông thường được chấp nhận trong sản xuất và không phải là qui cách.

Magna™ CTX

26 Sep 2022

Castrol, biểu tượng Castrol và các biểu tượng liên quan của công ty Castrol Limited, được phép sử dụng theo hợp đồng.

Các thông tin trong tờ thông tin sản phẩm được tin là chính xác tại thời điểm phát hành. Tuy nhiên, không có bất kỳ sự đảm bảo hoặc phát ngôn nào, trực tiếp hoặc ngụ ý, cam kết sự chính xác và tính toàn vẹn của thông tin. Dữ liệu được cung cấp dựa trên các thử nghiệm tiêu chuẩn trong điều kiện phòng thí nghiệm với vai trò như một chỉ dẫn. Người dùng nên tham khảo phiên bản mới nhất của tờ thông tin sản phẩm này. Việc đánh giá và sử dụng sản phẩm một cách an toàn, đánh giá tính phù hợp khi sử dụng cũng như việc tuân thủ tất cả các quy định và luật áp dụng là trách nhiệm của người dùng. Phiếu An Toàn Hóa Chất luôn có sẵn cho tất cả các sản phẩm của chúng tôi. Tham khảo Phiếu An Toàn Hóa Chất để có các thông tin phù hợp về việc tồn trữ, bảo quản an toàn và thải bỏ sản phẩm. Tập đoàn BP và các công ty trực thuộc không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng hoặc thương tổn nào do việc sử dụng sản phẩm vào mục đích khác thường, hoặc do việc không tuân thủ theo các khuyến nghị, hoặc do các mối nguy hại vốn có thuộc bản chất tự nhiên của sản phẩm. Tất cả các sản phẩm, dịch vụ và thông tin được cung cấp theo điều kiện bán hàng tiêu chuẩn của chúng tôi. Hãy tham vấn đại diện của chúng tôi tại địa phương nếu bạn cần thêm thông tin.

Công ty TNHH Castrol BP Petco, Tầng 9, Tòa nhà Times Square, 57-69F Đồng Khởi, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Dịch vụ khách hàng: +84 28 3821 9153

www.castrol.com/vn